

TRÌNH KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

Phụ lục

(Kèm theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND xã Triệu Trạch)



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch	Kế hoạch CCHC của UBND xã	VPTK phụ trách công tác CCHC	Các cá nhân, các ban ngành liên quan	Trước 10/02/2023	
2	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của UBND xã	Xác định nhiệm vụ trọng tâm, ban hành văn bản	Chương trình, Kế hoạch công tác	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các ngành liên quan	Trước 31/12/2022	
3	Ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2023	Thông tin tuyên truyền công tác CCHC	Kế hoạch của UBND xã; Các bài viết	Văn phòng, Tư pháp	VHTT và các ngành liên quan	Quý I/2023	
4	Triển khai tổ chức cuộc thi tìm hiểu CCHC theo kế hoạch của UBND huyện	Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai	Cuộc thi	Văn phòng, Tư pháp, VHTT	Các cán bộ, công chức UBND xã	Quý III/2023	
5	Tự đánh giá chỉ số CCHC năm 2023 của UBND xã, tổ chức cấp bằng chứng xếp loại Chỉ số CCHC năm 2023	Tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC xã, mức độ hoàn thành nhiệm vụ vào phần mềm	BC kết quả tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành	Văn phòng TK	Các ngành liên quan	Quý IV/2023	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số CCHC năm 2022 đã được công bố và khắc phục tồn tại, hạn chế	Triển khai đánh giá chỉ số CCHC năm 2022, triển khai các giải pháp khắc phục những tiêu chí đạt điểm thấp	BC đánh giá chỉ số CCHC năm 2022 và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế	Văn phòng TK	Các ngành liên quan	Quý I/2023	
7	Duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số: PAP1, PCI, PAR INDEX.	Các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số: PAR INDEX, PAP1, PCI	Các văn bản của UBND xã	Văn phòng ; Tài chính-Kế hoạch	Các ngành liên quan	Năm 2023	
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã và UBND xã	Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo, thẩm định dự thảo, ban hành Nghị quyết, Quyết định	Nghị quyết, Quyết định	Các công chức soạn thảo văn bản	Các cơ quan, ban, ngành liên quan	Năm 2023	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc tổ chức thi hành pháp luật	Xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch	Tư pháp	Các ngành liên quan.	Quý I/2023	
3	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các công, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	Văn phòng, Tư pháp	Các ngành liên quan	Năm 2023	
4	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vướng mắc, bất cập trong thực thi chính sách, pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật; BC theo dõi thi hành pháp luật hàng năm	Tư pháp	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	
5	Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)	Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL; Tự kiểm tra Quyết định của UBND xã; Kiểm tra văn bản QPPL	Kế hoạch; Báo cáo nội dung trả lời pháp luật; QĐ, biên bản kiểm tra	Tư pháp	Các ban ngành liên quan	KH hoàn thành trong quý I/2023; Năm 2023	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Xây dựng ban hành kế hoạch, báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Kế hoạch; Báo cáo	Tư pháp	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	
7	100% văn bản quy phạm pháp luật tham mưu ban hành/ban hành đúng pháp luật, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản của Trung ương và có tính khả thi cao, công khai, dễ tiếp cận.	Xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Văn phòng HĐND, UBND; tư pháp	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	
8	Hoàn thành 100% nội dung thực hiện theo dõi thi hành pháp luật theo Kế hoạch được phê duyệt.	Xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật	Báo cáo thực hiện	Tư pháp	Các ban ngành liên quan	Thường xuyên	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9	Thực hiện xử lý 100% văn bản QPPL được yêu cầu xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát.	Thực hiện giải quyết đối với văn bản pháp luật có dấu hiệu bất hợp pháp, bất hợp lý	Quyết định, công văn yêu cầu	Tư pháp	Các ban ngành liên quan	Thường xuyên	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức kiểm soát TTHC năm 2023	Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ngành liên quan	Tháng 02/2023	
2	Rà soát, đề xuất đơn giản hóa, công khai các TTHC	Rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC	Báo cáo	Văn phòng UBND, UBND	Các ngành liên quan	Năm 2023	
3	UBND xã tự kiểm tra công tác cải cách TTHC tại bộ phận 1 cửa xã	Công tác kiểm tra	BC kết quả kiểm tra	Văn phòng	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	
4	Thực hiện niêm yết, công khai TTHC tại Bộ phận 1 cửa của xã, công khai trên cổng TTĐT của xã	Niem yết, công khai TTHC	TTHC được niêm yết, công khai	Bộ phận 1 cửa xã	Các ngành liên quan	Năm 2023	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính	Khảo sát, đo lường mức độ hài lòng về thực hiện các TTHC	Báo cáo kết quả khảo sát	Văn phòng UBND xã	Các ngành liên quan	Hàng Quý	
6	Thực hiện có hiệu quả cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông; Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh	Triển khai ND số 107/ND-CP ngày 06/12/2021 của CP về sửa đổi bổ sung một số điều ND số 61/2018/ND-CP ngày 23/4/2018 thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC Tổ chức tiếp nhận, giải quyết HS TTHC Triển khai các phương thức thanh toán trực tuyến	Kế hoạch Công văn	Văn phòng UBND xã	Các ngành liên quan	Năm 2023	
7	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI	Văn bản chỉ đạo, triển khai	Báo cáo, công văn, kế hoạch	Văn phòng	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
8	100% cấp xã bao gồm TTHC của các cơ quan ngành dọc đã được phê duyệt theo Quyết định số 1291/QĐ/TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ (trừ các TTHC đặc thù đã được phê duyệt thực hiện theo hình thức khác của cấp có thẩm quyền) được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông xã.	Kiên toàn Bộ phận 1 cửa đầy đủ theo quy định; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận 1 cửa	Quyết định Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận 1 cửa; Quyết định kiên toàn Bộ phận 1 cửa	UBND xã	Văn phòng HDND, UBND, bộ phận 1 cửa	Thường xuyên	
9	100% hồ sơ tiếp nhận được cấp nhật vào phần mềm một cửa điện tử	Cấp nhật 100% hồ sơ tiếp nhận giải quyết vào phần mềm một cửa điện tử	100% hồ sơ tiếp nhận được cấp nhật vào phần mềm	Bộ phận 1 cửa	Bộ phận 1 cửa	Thường xuyên	
10	100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được công bố đầy đủ	Công khai 100% TTHC trên công TTTĐT xã và Bảng niêm yết TTHC tại Bộ phận 1 cửa xã	TTHC được công khai trên Công TTTĐT xã và Bảng niêm yết TTHC Bộ phận 1 cửa xã	- Văn phòng HDND-UBND xã. - Bộ phận 1 cửa	- Bộ phận 1 cửa - CBCC liên quan	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
11	90% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai và cập nhật kịp thời.	Thực hiện công khai và cập nhật TTHC kịp thời	TTHC được công bố, công khai và cập nhật kịp thời	Văn phòng HDND-UBND xã.	- Bộ phận 1 cửa	Thường xuyên	
12	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 15%	Thực hiện chuyển đổi các kết quả giải quyết TTHC từ văn bản giấy sang văn bản điện tử hoặc thông tin số để bảo đảm cho việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	TTHC được số hóa	- Văn phòng HDND-UBND xã. - Bộ phận 1 cửa	- Bộ phận 1 cửa - CBCC liên quan	Thường xuyên	
13	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã giải quyết TTHC đang quản lý,	Tiếp nhận hồ sơ TTHC	Hồ sơ TTHC	- Văn phòng HDND-UBND xã. - Bộ phận 1 cửa	- Bộ phận 1 cửa - CBCC liên quan	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.						
14	Tỷ lệ số lượng hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn hàng năm đạt từ 95% trở lên.	Thực hiện giải quyết TTHC	Kết quả giải quyết TTHC	- Văn phòng HDND-UBND xã. - Bộ phận 1 cửa	- Bộ phận 1 cửa. - CBCC liên quan	Thường xuyên	
15	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Thực hiện luân chuyển hồ sơ điện tử trong nội bộ các cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Số lượng hồ sơ được luân chuyển trong nội bộ các cơ quan thông qua phần mềm 1 cửa điện tử	Bộ phận 1 cửa	- CBCC liên quan	Thường xuyên	
16	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Tổ chức thực hiện giải quyết TTHC mức độ 3, 4	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%	- Văn phòng HDND-UBND xã. - Bộ phận 1 cửa	- CBCC liên quan	Thường xuyên	
17	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.	Triển khai các hoạt động đo lường sự hài lòng của các tổ chức,	Báo cáo kết quả triển khai đo lường	- Văn phòng HDND-UBND xã. - Bộ phận 1	- Các ban ngành liên quan - CBCC liên	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		ca nhân thực hiện TTHC		cửa	quan		
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC							
1	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình đã được Chương trình tổng thể CCHC nhà nước đề ra (đến năm 2025 giảm 10% so với năm 2021)	Hướng dẫn, đơn đốc	Văn bản trình của UBND huyện, Phòng Nội vụ huyện	UBND xã	Văn phòng, các ngành liên quan	Tháng 5 và tháng 11 năm 2023	
2	Thực hiện các nội dung Phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	Báo cáo	Văn phòng UBND xã	Các ngành liên quan	Năm 2023	
3	Thực hiện tinh giản biên chế hành chính nhà nước theo quy định của cấp trên	Thực hiện theo kế hoạch tinh giản biên chế của UBND huyện	Công văn, quyết định	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ cc liên quan	Năm 2023	
4	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (chỉ số SIPAS) đạt 90%	Thực hiện duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả hành chính công của UBND huyện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện	Báo cáo	Văn phòng HĐND, UBND xã;	Các CBCC liên quan	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ						
1	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023 của UBND xã	Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành kế hoạch	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng	Các ban ngành liên quan		
2	Sơ kết việc thực hiện các nội dung của Đề án Văn hóa công vụ (ban hành theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 07/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ)	Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện	Báo cáo sơ kết	Văn phòng	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	
3	Cập nhật thông tin CBCCVC	Nhập thông tin CBCCVC lên hệ thống thông tin của CBCCVC tỉnh đầy đủ	Văn bản chỉ đạo của UBND xã	Văn phòng	Tất cả cán bộ, công chức UBND xã	Năm 2023	
4	100% CBCC ứng dụng CNTT thành thạo trong xử lý công việc	Xây dựng kế hoạch, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCC chưa ứng dụng thành thạo CNTT trong giải quyết công việc do các cấp tổ chức	Kế hoạch, báo cáo	VPTK phụ trách CCHC	Công chức VHXXH (phụ trách VHTT) Các ban ngành liên quan	Thường xuyên	



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Tối thiểu 95% CBCCVC được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo hiệu quả công việc.	Thực hiện đánh giá theo quy định	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được duyệt	UBND xã	Các CBCC cơ quan	Năm 2023	
6	100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng theo chức danh quy định	Tham gia các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức	DS cbcc bồi dưỡng chức danh	VP HĐND, UBND xã	Các CBCC liên quan	Thường xuyên	
7	100% cán bộ, công chức xã có trình độ chuyên môn cao đẳng, đại học	DS cán bộ công chức	Báo cáo	VP HĐND, UBND xã	Các ban ngành, cbcc liên quan	Năm 2023	
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Thực hiện theo dõi, quản lý các nội dung về chi thường xuyên và đầu tư công, sử dụng tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước, thực hiện tốt quy định về chi tiêu nội bộ, công khai tài chính.	Theo dõi, quản lý, rà soát các nội dung	Báo cáo	Kế toán ngân sách xã	Các ngành liên quan	Năm 2023	
2	Tham mưu các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách	Theo dõi, đánh giá	Báo cáo	Kế toán ngân sách xã	Các ban ngành, các thôn	Năm 2023	
3	Thực hiện công tác công khai tình hình mua sắm tài sản công; kiểm kê tài sản hàng năm	Công khai, kiểm kê	Báo cáo	Kế toán ngân sách xã	Các ban ngành liên quan	Năm 2023	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4	Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách nhà nước năm sau tăng so với năm trước	Rà saots, đôn đốc thực hiện	Báo cáo	KTNS xã	Các thôn, các ban ngành liên quan	Thường xuyên	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ							
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2023	Xây dựng Kế hoạch	- Kế hoạch ứng dụng CNTT - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các ngành liên quan	Năm 2023	
2	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số theo kế hoạch và nghị quyết của cấp trên	Xây dựng kế hoạch thực hiện	Kế hoạch Báo cáo	VHTT	Các ngành liên quan	Năm 2023	
3	Tăng cường ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan nhà nước	Rà soát, ban hành văn bản triển khai	- Áp dụng	VPUBND xã	Các ngành liên quan	Năm 2023	
4	Tăng cường hiệu quả sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc, 100% văn bản, tài liệu được trao đổi qua mạng (trừ văn bản mật)	Sử dụng thành thạo, có hiệu quả	Báo cáo	Văn phòng	Các đ/c cán bộ công chức xã	Năm 2023	
5	100% báo cáo kiểm soát TTHC cấp xã thực hiện trên	Thực hiện báo cáo trên hệ thống	Báo cáo được đăng tải trên hệ	VP TK xã	Các CBCC liên quan	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hệ thống báo cáo Chính phủ		thông				
6	Tham gia 100% các cuộc họp trực tuyến tại xã do cấp trên tổ chức.	Họp trực tuyến	Báo cáo	UBND xã	Các ban ngành, CBCC liên quan	Thường xuyên	
7	Lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Tham gia tập huấn, thực hiện việc lập hồ sơ trên môi trường điện tử	DS hồ sơ công việc được lập	Văn phòng HDND, UBND xã	CBCC liên quan	Thường xuyên	

